

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG T.AM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG T.AM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: T.AM INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: T.AM DEVELOPMENT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109667634

3. Ngày thành lập: 11/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Căn 0208, G2 - Shophouse - Đô thị Vinhomes Green Bay, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962233786

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
2.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
3.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
4.	Trồng cây lâu năm khác	0129
5.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
6.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
7.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
8.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
9.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
10.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác, chế biến các loại khoáng sản	0899
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
14.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
15.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311

21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Mua bán các loại khoáng sản; Mua bán các loại hoá chất, phân bón, vật liệu chống phóng xạ (bột barit, chì lá, cao su chì, kính chì); Mua bán xăng dầu, hàng nông sản;	4669
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
29.	Hoạt động tư vấn quản lý Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật	7020
30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế công trình giao thông cầu, đường bộ đến cấp II, thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật đến cấp III; - Thiết kế công trình đường bộ; - Thiết kế cấp thoát nước, xử lý chất thải công trình xây dựng; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp - Thiết kế công trình thủy lợi; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ; - Giám sát công tác xây dựng hạ tầng công trình: giao thông đường bộ; - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất thủy văn, địa chất công trình; - Thẩm tra thiết kế công trình xây dựng (trong phạm vi chứng chỉ đăng ký); - Dịch vụ tư vấn đấu thầu (không bao gồm xác định giá gói thầu và giá hợp đồng trong xây dựng); - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật và trong phạm vi chứng chỉ hành nghề đã đăng ký);	7110(Chính)

31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các loại khoáng sản; Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ khai thác mỏ và chế biến khoáng sản	8299
32.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Hoạt động quản lý nhà, chung cư	6810
33.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư	6820
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyên gia công nghệ Hoạt động tư vấn đầu tư (Loại trừ hoạt động tư vấn luật, kế toán, kiểm toán)	7490
35.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỲNH TRANG	P202 nhà B tập thể Bưu Điện, Ngõ 84, Đường Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.0 00	40.000.000.000	40,000	0301750000 36	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.000.0 00	40.000.000.000	40,000		
2	TRẦN VĂN DŨNG	Khu dân cư số 9, Phường Phả Lại, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.0 00	40.000.000.000	40,000	142463418	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.000.0 00	40.000.000.000	40,000		

3	DƯƠNG QUANG CƯỜNG	Thôn Ngô Yến, Xã An Hồng, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	20,000	031075002677
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUỲNH TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/05/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030175000036

Ngày cấp: 04/09/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P202 nhà B tập thể Bưu Điện, Ngõ 84, Đường Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P202 nhà B tập thể Bưu Điện, Ngõ 84, Đường Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội